

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2902** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **04** tháng **11** năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

*Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;*

*Căn cứ Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại và Chánh Văn phòng Bộ Công Thương,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Tổng cục, vụ, cục, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *uuw*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục KSTTHC-VPCP;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- VPB (CCKS), PC;
- Lưu: VT, VP, XTTM.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**

*Phan Thị Thắng*

**Phan Thị Thắng**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG  
LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2902/QĐ-BCT ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG</b>					
1	2.000138	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên và chương trình khuyến mại theo các hình thức khác	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
2	2.000041	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên và chương trình khuyến mại theo các hình thức khác	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
3	2.000026	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại

4	2.000133	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
<b>II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>					
1	2.000004	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
2	2.000002	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
3	2.000033	Thông báo hoạt động khuyến mại	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
4	2.001474	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
5	2.000131	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương

6	2.000001	<p>Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam</p>	<p>81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại</p>	<p>81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại</p>	<p>Xúc tiến thương mại</p>	<p>Sở Thương Công</p>
---	----------	---	---	---	----------------------------	-----------------------

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

### I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

**1. Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên và chương trình khuyến mại theo các hình thức khác**

a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân gửi hồ sơ đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại đến Cục Xúc tiến thương mại

- Cục Xúc tiến thương mại xem xét, trả lời xác nhận hoặc không xác nhận việc đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại của thương nhân; trong trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do theo quy định của pháp luật.

b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua *dịch vụ bưu chính* đến Cục Xúc tiến thương mại – 20 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Cục Xúc tiến thương mại;

- *Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Công Thương.*

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm:

+ 01 Đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại theo mẫu quy định;

+ 01 Thẻ lệ chương trình khuyến mại theo mẫu quy định;

+ Mẫu bằng chứng xác định trúng thưởng hoặc mô tả chi tiết về bằng chứng xác định trúng thưởng;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Xúc tiến thương mại.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- *Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP: Đăng ký thực hiện khuyến mại.*

- *Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP : Thẻ lệ chương trình khuyến mại.*

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thương mại;
- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
- Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

Mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số 02

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... Năm 20.....

**ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI**

Kính gửi: .....

Tên thương nhân:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: ..... Fax:..... Email:.....

Mã số doanh nghiệp:.....

Người liên hệ:..... Điện thoại: .....

(Tên thương nhân) đăng ký chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên chương trình khuyến mại:

2. Thời gian khuyến mại:

3. Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại:

Số lượng hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại (nếu có):

4. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

5. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:

6. Hình thức khuyến mại:

7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):

8. Tổng giá trị giải thưởng:

9. Tên của các thương nhân cùng thực hiện khuyến mại, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận).



Thương nhân cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, giải quyết các trường hợp tranh chấp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các vi phạm khi thực hiện chương trình khuyến mại (nếu có); đồng thời phải báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại, lưu trữ và chịu trách nhiệm về các chứng từ, tài liệu liên quan đến báo cáo theo đúng quy định của pháp luật để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Thể lệ chương trình khuyến mại đính kèm.

(Tên thương nhân) cam kết nội dung đăng ký nêu trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

**THẺ LỆ CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI***(Kèm theo công văn số ..... ngày..... /... /20... của..... )*

1. Tên chương trình khuyến mại:

.....

2. Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại:

.....

Số lượng hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại (nếu có)

.....

3. Thời gian khuyến mại:

.....

4. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:

.....

5. Hình thức khuyến mại (ghi rõ khuyến mại mang tính may rủi hoặc hình thức khác):

.....

6. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng hưởng khuyến mại):

Quy định cụ thể các đối tượng được tham gia và đối tượng không được tham gia chương trình khuyến mại (áp dụng hoặc không áp dụng cho nhân viên của doanh nghiệp, các đại lý, nhà phân phối, nhà quảng cáo, in ấn phục vụ chương trình khuyến mại, vị thành niên, trẻ em...): .....

7. Cơ cấu giải thưởng:

Cơ cấu giải thưởng	Nội dung giải thưởng (chi tiết nội dung và ký mã hiệu từng giải thưởng)	Trị giá giải thưởng (VNĐ)	Số giải	Thành tiền (VNĐ)
Giải...				
Giải...				
Giải...				
Tổng cộng:				

Tổng giá trị giải thưởng so với tổng giá trị hàng hóa khuyến mại.

8. Nội dung chi tiết thể lệ chương trình khuyến mại:

8.1 Điều kiện, cách thức, thủ tục cụ thể khách hàng phải thực hiện để được tham gia chương trình khuyến mại: .....

8.2 Thời gian, cách thức phát hành bằng chứng xác định trúng thưởng

- Trường hợp phát hành kèm theo hàng hóa: Nêu rõ gắn kèm, dính kèm, đặt bên trong hàng hóa hoặc các cách thức khác: .....

- Trường hợp phát hành không kèm theo hàng hóa: Nêu rõ thời gian, cách thức thực hiện (gửi trực tiếp, gửi qua bưu điện, nhắn tin... cho khách hàng): .....

8.3 Quy định về bằng chứng xác định trúng thưởng

- Mô tả cụ thể về bằng chứng xác định trúng thưởng và tính hợp lệ của bằng chứng xác định trúng thưởng;

- Tổng số bằng chứng xác định trúng thưởng (phiếu cào, phiếu rút thăm, nắp chai, khoen lon, mã dự thưởng...) phát hành: .....

8.4 Thời gian, địa điểm và cách thức xác định trúng thưởng:

- Thời gian xác định trúng thưởng: .....

- Địa điểm xác định trúng thưởng: .....

- Cách thức xác định trúng thưởng (mô tả rõ cách thức quay số, rút thăm, quay vòng quay, cào, bật nắp, mở khoen... cho từng loại giải thưởng): .....

#### 8.5 Thông báo trúng thưởng:

- Thời hạn, cách thức (trực tiếp, gửi qua bưu điện, nhắn tin...) nội dung thông báo trúng thưởng cho khách hàng: .....

- Hoặc thời hạn, cách thức nội dung tiếp nhận thông báo trúng thưởng từ khách hàng: .....

#### 8.6 Thời gian địa điểm, cách thức và thủ tục trao thưởng

- Địa điểm trao thưởng: .....

- Cách thức trao thưởng: .....

- Thủ tục trao thưởng: .....

- Thời hạn kết thúc trao thưởng: .....

- Trách nhiệm của khách hàng trúng thưởng đối với chi phí phát sinh khi nhận thưởng, thuế thu nhập không thường xuyên: .....

9. Đầu mối giải đáp thắc mắc cho khách hàng về các vấn đề liên quan đến Chương trình khuyến mại (người liên hệ, điện thoại...).

#### 10. Trách nhiệm công bố thông tin:

- Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc thông báo công khai chi tiết nội dung của thể lệ chương trình khuyến mại (trên phương tiện thông tin hoặc tại địa điểm khuyến mại hoặc đính kèm sản phẩm khuyến mại...):

- Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc công bố kết quả trúng thưởng (tại địa điểm khuyến mại hoặc trên phương tiện thông tin hoặc trên website của thương nhân): .....

11. Các quy định khác (nếu có): .....

### **ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

**2. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên và chương trình khuyến mại theo các hình thức khác**

a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân gửi hồ sơ đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đến Cục Xúc tiến thương mại.

- Cục Xúc tiến thương mại xem xét, trả lời xác nhận hoặc không xác nhận việc đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại của thương nhân; trong trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do theo quy định của pháp luật.

- Việc sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của các khách hàng đã tham gia chương trình trước khi được sửa đổi, bổ sung nội dung.

b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua *dịch vụ bưu chính* đến Cục Xúc tiến thương mại – 20 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Cục Xúc tiến thương mại;

- *Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Công Thương.*

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo mẫu quy định;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

Đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Xúc tiến thương mại.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 06a Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP – Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại.*

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thương mại;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- *Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.*

Mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số 06a

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI**

Kính gửi:.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:

.....

Người liên hệ: ..... Điện thoại:

.....

Căn cứ vào công văn số ..... ngày... tháng... năm... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Công Thương) xác nhận việc thực hiện chương trình khuyến mại (tên chương trình khuyến mại, thời gian, địa bàn khuyến mại);

(Tên thương nhân) đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung của chương trình khuyến mại trên như sau:.....

Thời gian bắt đầu thực hiện nội dung sửa đổi, bổ sung:.....

Lý do điều chỉnh:

.....

Mọi nội dung khác của chương trình khuyến mại này giữ nguyên.

(Tên thương nhân) cam kết:

- Thông báo công khai thông tin về chương trình khuyến mại (đã được sửa đổi, bổ sung nội dung) theo quy định.
- Đảm bảo đầy đủ quyền lợi của khách hàng đã tham gia chương trình khuyến mại.
- Thực hiện chương trình khuyến mại đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- (Các cam kết khác.....)

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)

### 3. Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài

#### a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân, tổ chức gửi hồ sơ đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài đến Cục Xúc tiến thương mại.

- Cục Xúc tiến thương mại trả lời xác nhận hoặc không xác nhận bằng văn bản việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại. Trong trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do.

#### b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua dịch vụ bưu chính đến Cục Xúc tiến thương mại – số 20 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Cục Xúc tiến thương mại;

- Sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cung cấp.

#### c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm: 01 Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại theo mẫu quy định tại Nghị định này;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

#### d) Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân, tổ chức đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài.

#### e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Xúc tiến thương mại.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận

#### h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP - Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại.*

#### k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

#### l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thương mại;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- *Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.*

Mẫu tờ khai đính kèm:

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC  
HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI**

Kính gửi: .....

- Tên thương nhân:

.....

- Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:

.....

Mã số doanh nghiệp:

.....

Người liên hệ: ..... Điện thoại:

.....

(Tên thương nhân) đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại .....  
tại tỉnh/thành phố (tại nước ngoài) như sau:

1. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ 1:

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Thời gian:

.....

- Địa điểm:

.....

- Chủ đề (nếu có):

.....

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

.....

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

.....

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có) .....

- Việc sử dụng danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có): .....

2. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ...

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Thời gian:

.....

- Địa điểm:

.....

- Chủ đề (nếu có):

.....

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

.....

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

.....

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có) .....

- Việc sử dụng danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có) .....

(Tên thương nhân) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung đăng ký trên theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, (tên thương nhân) sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới Quý Cục (Sở).

### **ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng  
chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

*Các nội dung: Tên thương nhân, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, mã số doanh nghiệp bắt buộc phải khai đầy đủ, chính xác như nội dung trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*



#### **4. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài.**

##### a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân, tổ chức gửi hồ sơ đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài đến Cục Xúc tiến thương mại. Hồ sơ đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại phải gửi đến Cục Xúc tiến thương mại chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước ngày khai mạc hội chợ, triển lãm thương mại.

- Cục Xúc tiến thương mại xác nhận hoặc không xác nhận bằng văn bản việc đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài. Trong trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do.

- Việc sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của các thương nhân, tổ chức, cá nhân có liên quan.

##### b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua *dịch vụ bưu chính* đến Cục Xúc tiến thương mại – 20 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Cục Xúc tiến thương mại;

- Sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cung cấp.

##### c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm: Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại theo mẫu quy định;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Xúc tiến thương mại.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 13 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP* - Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thương mại;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

Mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số 13

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... , ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
NỘI DUNG TỔ CHỨC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI**

Kính gửi:.....

Tên thương nhân:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: ..... Fax:..... Email:

Người liên hệ:..... Điện thoại:

Căn cứ vào công văn số..... ngày... tháng... năm... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Công Thương) xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại năm ..... tại....., (tên thương nhân) đề nghị thay đổi, bổ sung một số nội dung đã đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại như sau:

**Tên hội chợ/triển lãm thương mại:**

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

- Thời gian:

- Địa điểm:

- Chủ đề (nếu có):

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có) .....

- Việc sử dụng danh nghĩa quốc gia Việt Nam hoặc danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có)  
(Tên thương nhân) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tổ chức hội chợ/triển lãm thương mại trên theo các quy định của pháp luật hiện hành.  
Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, (tên thương nhân) sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới Quý Cục (Sở).

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng  
chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

### 1. Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- a) Trình tự thực hiện
- Thương nhân gửi hồ sơ đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại đến Sở Công Thương.
  - Sở Công Thương xem xét, trả lời xác nhận hoặc không xác nhận việc đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại của thương nhân; trong trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do theo quy định của pháp luật.
- b) Cách thức thực hiện
- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua *dịch vụ bưu chính* đến Sở Công Thương;
  - Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Sở Công Thương;
  - *Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.*
- c) Thành phần, số lượng hồ sơ
- Thành phần hồ sơ gồm:
    - + 01 Đăng ký thực hiện chương trình khuyến mại theo mẫu quy định;
    - + 01 Thẻ lệ chương trình khuyến mại theo mẫu quy định;
    - + Mẫu bảng chứng xác định trúng thưởng hoặc mô tả chi tiết về bảng chứng xác định trúng thưởng;
  - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
- d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
- đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.
- e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.
- g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận.
- h) Phí, lệ phí: Không quy định.
- i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai
- *Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP: Đăng ký thực hiện khuyến mại.*
  - *Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP : Thẻ lệ chương trình khuyến mại.*
- k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.
- l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính
- Luật Thương mại;
  - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

Mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số 02

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI**

Kính gửi: .....

Tên thương nhân:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Người liên hệ: ..... Điện thoại: .....

(Tên thương nhân) đăng ký chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên chương trình khuyến mại:

2. Thời gian khuyến mại:

3. Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại:

Số lượng hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại (nếu có):

4. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

5. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:

6. Hình thức khuyến mại:

7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):

8. Tổng giá trị giải thưởng:

9. Tên của các thương nhân cùng thực hiện khuyến mại, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận).

Thương nhân cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, giải quyết các trường hợp tranh chấp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các vi phạm khi thực hiện chương trình khuyến mại (nếu có); đồng thời phải báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại, lưu trữ và chịu

trách nhiệm về các chứng từ, tài liệu liên quan đến báo cáo theo đúng quy định của pháp luật để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Thẻ lệ chương trình khuyến mại đính kèm.

(Tên thương nhân) cam kết nội dung đăng ký nêu trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

**THẺ LỆ CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI**

(Kèm theo công văn số ..... ngày..... /... /20... của.....)

1. Tên chương trình khuyến mại:

.....

2. Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại:

.....

Số lượng hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại (nếu có)

.....

3. Thời gian khuyến mại:

.....

4. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:

.....

5. Hình thức khuyến mại (ghi rõ khuyến mại mang tính may rủi hoặc hình thức khác):

.....

6. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng hưởng khuyến mại):

Quy định cụ thể các đối tượng được tham gia và đối tượng không được tham gia chương trình khuyến mại (áp dụng hoặc không áp dụng cho nhân viên của doanh nghiệp, các đại lý, nhà phân phối, nhà quảng cáo, in ấn phục vụ chương trình khuyến mại, vị thành niên, trẻ em...): .....

7. Cơ cấu giải thưởng:

Cơ cấu giải thưởng	Nội dung giải thưởng (chi tiết nội dung và ký mã hiệu từng giải thưởng)	Trị giá giải thưởng (VNĐ)	Số giải	Thành tiền (VNĐ)
Giải...				
Giải...				
Giải...				
Tổng cộng:				

Tổng giá trị giải thưởng so với tổng giá trị hàng hóa khuyến mại.

8. Nội dung chi tiết thể lệ chương trình khuyến mại:

8.1 Điều kiện, cách thức, thủ tục cụ thể khách hàng phải thực hiện để được tham gia chương trình khuyến mại: .....

8.2 Thời gian, cách thức phát hành bằng chứng xác định trúng thưởng

- Trường hợp phát hành kèm theo hàng hóa: Nêu rõ gắn kèm, dính kèm, đặt bên trong hàng hóa hoặc các cách thức khác: .....

- Trường hợp phát hành không kèm theo hàng hóa: Nêu rõ thời gian, cách thức thực hiện (gửi trực tiếp, gửi qua bưu điện, nhắn tin... cho khách hàng): .....

8.3 Quy định về bằng chứng xác định trúng thưởng

- Mô tả cụ thể về bằng chứng xác định trúng thưởng và tính hợp lệ của bằng chứng xác định trúng thưởng;

- Tổng số bằng chứng xác định trúng thưởng (phiếu cào, phiếu rút thăm, nắp chai, khoen lon, mã dự thưởng...) phát hành: .....

8.4 Thời gian, địa điểm và cách thức xác định trúng thưởng:

- Thời gian xác định trúng thưởng: .....

- Địa điểm xác định trúng thưởng: .....

- Cách thức xác định trúng thưởng (mô tả rõ cách thức quay số, rút thăm, quay vòng quay, cào, bật nắp, mở khoen... cho từng loại giải thưởng): .....

8.5 Thông báo trúng thưởng:

- Thời hạn, cách thức (trực tiếp, gửi qua bưu điện, nhắn tin...) nội dung thông báo trúng thưởng cho khách hàng: .....

- Hoặc thời hạn, cách thức nội dung tiếp nhận thông báo trúng thưởng từ khách hàng: .....

8.6 Thời gian địa điểm, cách thức và thủ tục trao thưởng

- Địa điểm trao thưởng: .....

- Cách thức trao thưởng: .....

- Thủ tục trao thưởng: .....

- Thời hạn kết thúc trao thưởng: .....

- Trách nhiệm của khách hàng trúng thưởng đối với chi phí phát sinh khi nhận thưởng, thuế thu nhập không thường xuyên: .....

9. Đầu mối giải đáp thắc mắc cho khách hàng về các vấn đề liên quan đến Chương trình khuyến mại (người liên hệ, điện thoại...).

10. Trách nhiệm công bố thông tin:

- Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc thông báo công khai chi tiết nội dung của thể lệ chương trình khuyến mại (trên phương tiện thông tin hoặc tại địa điểm khuyến mại hoặc đính kèm sản phẩm khuyến mại...):

- Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc công bố kết quả trúng thưởng (tại địa điểm khuyến mại hoặc trên phương tiện thông tin hoặc trên website của thương nhân): .....

11. Các quy định khác (nếu có): .....

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*



**2. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân gửi hồ sơ đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đến Sở Công Thương.

- Sở Công Thương xem xét, trả lời xác nhận hoặc không xác nhận việc đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại của thương nhân; trong trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do theo quy định của pháp luật.

- Việc sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của các khách hàng đã tham gia chương trình trước khi được sửa đổi, bổ sung nội dung.

b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua *dịch vụ bưu chính* đến Sở Công Thương;

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Sở Công Thương.

- *Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.*

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm: Đơn đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo mẫu quy định;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 06a Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP – Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại.*

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thương mại;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- *Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.*

Mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số 06a

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI**

Kính gửi:.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Điện thoại: ..... Fax:..... Email:

.....

Người liên hệ:..... Điện thoại:

.....

Căn cứ vào công văn số ..... ngày... tháng... năm... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Công Thương) xác nhận việc thực hiện chương trình khuyến mại (tên chương trình khuyến mại, thời gian, địa bàn khuyến mại);

(Tên thương nhân) đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung của chương trình khuyến mại trên như sau:.....

Thời gian bắt đầu thực hiện nội dung sửa đổi, bổ sung:.....

Lý do điều chỉnh:

.....

Mọi nội dung khác của chương trình khuyến mại này giữ nguyên.

(Tên thương nhân) cam kết:

- Thông báo công khai thông tin về chương trình khuyến mại (đã được sửa đổi, bổ sung nội dung) theo quy định.
- Đảm bảo đầy đủ quyền lợi của khách hàng đã tham gia chương trình khuyến mại.
- Thực hiện chương trình khuyến mại đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- (Các cam kết khác.....)

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

### 3. Thông báo hoạt động khuyến mại

#### a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân thực hiện chương trình khuyến mại theo hình thức quy định tại Điều 12 và Điều 14 Nghị định 81/2018/NĐ-CP (trừ các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định 81/2018/NĐ-CP) gửi hồ sơ thông báo hoạt động chương trình khuyến mại tối thiểu trước 03 ngày làm việc trước khi thực hiện khuyến mại.

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ thông báo hoạt động khuyến mại của thương nhân.

#### b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ thông báo qua dịch vụ bưu chính đến các Sở Công Thương nơi tổ chức khuyến mại;

- Nộp 01 hồ sơ thông báo trực tiếp tại trụ sở các Sở Công Thương nơi tổ chức khuyến mại;

- Nộp 01 hồ sơ thông báo qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

#### c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm: Thông báo thực hiện khuyến mại theo mẫu quy định;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

#### d) Thời hạn giải quyết: Không.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP* - Thông báo thực hiện chương trình khuyến mại.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thương mại;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

Mẫu tờ khai đính kèm:

TÊN THƯƠNG NHÂN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI**

Kính gửi: .....

Tên thương nhân: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: .....Fax:..... Email: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Người liên hệ:..... Điện thoại: .....

(Tên thương nhân) thông báo chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên chương trình khuyến mại: .....

2. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại: .....

3. Hình thức khuyến mại: .....

4. Thời gian khuyến mại: .....

5. Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại:

.....

Số lượng hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại (nếu có):

.....

6. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

.....

7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):

.....

8. Cơ cấu giải thưởng (nội dung giải thưởng, giá trị giải thưởng, số lượng giải thưởng):

...

9. Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

.....

10. Nội dung chi tiết của chương trình khuyến mại:

.....

11. Tên của các thương nhân cùng thực hiện, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận).

(Tên thương nhân) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)

#### 4. Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại

##### a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân thực hiện chương trình khuyến mại theo hình thức quy định tại Điều 12 và Điều 14 Nghị định 81/2018/NĐ-CP (trừ các trường hợp quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định 81/2018/NĐ-CP) gửi thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đến Sở Công Thương nơi đã thông báo thực hiện khuyến mại.

- Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại của thương nhân.

- Việc sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của các thương nhân, tổ chức, cá nhân có liên quan.

##### b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến các Sở Công Thương nơi tổ chức khuyến mại;

- Nộp 01 hồ sơ trực tiếp tại trụ sở các Sở Công Thương nơi tổ chức khuyến mại;

- Nộp 01 hồ sơ qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

##### c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm: Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo mẫu quy định;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

##### d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

##### đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân.

##### e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

##### g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

##### h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP* - Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại.

##### k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

##### l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Thương mại;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- *Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.*

Mẫu tờ khai đính kèm:

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**THÔNG BÁO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI**

Kính gửi:.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:

.....

Người liên hệ: ..... Điện thoại:

.....

Căn cứ vào công văn số ..... ngày... tháng... năm... của (Tên thương nhân) thông báo việc thực hiện chương trình khuyến mại (tên chương trình khuyến mại, thời gian, địa bàn khuyến mại);

(Tên thương nhân) thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung của chương trình khuyến mại trên như sau:.....

Thời gian bắt đầu thực hiện nội dung sửa đổi, bổ sung:.....

Lý do điều chỉnh:

.....

Mọi nội dung khác của chương trình khuyến mại này giữ nguyên.

(Tên thương nhân) cam kết:

- Thông báo công khai thông tin về chương trình khuyến mại (đã được sửa đổi, bổ sung nội dung) theo quy định.
- Đảm bảo đầy đủ quyền lợi của khách hàng đã tham gia chương trình khuyến mại.
- Thực hiện chương trình khuyến mại đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- (Các cam kết khác.....)

**ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

## 5. Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam.

### a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân, tổ chức gửi hồ sơ đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam đến Sở Công Thương

- Sở Công Thương xem xét xác nhận cho Thương nhân, tổ chức đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam. Trường hợp không xác nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua dịch vụ bưu chính đến Sở Công Thương;

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Sở Công Thương;

- Sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cung cấp.

### c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm: 01 Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại theo mẫu quy định;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

### d) Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân, tổ chức đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam.

### e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận

### h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP*: Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại.

### k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

### l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thương mại;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- *Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.*

Mẫu tờ khai đính kèm:

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC  
HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI**

Kính gửi: .....

- Tên thương nhân:

.....

- Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email:

.....

Mã số doanh nghiệp:

.....

Người liên hệ: ..... Điện thoại:

.....

(Tên thương nhân) đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại .....  
tại tỉnh/thành phố (tại nước ngoài) như sau:

1. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ 1:

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Thời gian:

.....

- Địa điểm:

.....

- Chủ đề (nếu có):

.....

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

.....

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

.....

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có) .....

- Việc sử dụng danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có): .....

2. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ...

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

.....



- Thời gian:

.....

- Địa điểm:

.....

- Chủ đề (nếu có):

.....

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

.....

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

.....

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có) .....

- Việc sử dụng danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có) .....

(Tên thương nhân) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung đăng ký trên theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, (tên thương nhân) sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới Quý Cục (Sở).

#### **ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng  
chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*

*Các nội dung: Tên thương nhân, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, mã số doanh nghiệp bắt buộc phải khai đầy đủ, chính xác như nội dung trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.*

## **6. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.**

### a) Trình tự thực hiện

- Thương nhân, tổ chức gửi hồ sơ đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam đến Sở Công Thương. Hồ sơ đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại phải gửi đến Sở Công Thương chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước ngày khai mạc hội chợ, triển lãm thương mại.

- Sở Công Thương xác nhận hoặc không xác nhận bằng văn bản việc đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài. Trong trường hợp không xác nhận phải nêu rõ lý do.

- Việc sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi của các thương nhân, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### b) Cách thức thực hiện

- Nộp 01 hồ sơ đăng ký qua *dịch vụ bưu chính* đến Sở Công Thương;
- Nộp 01 hồ sơ đăng ký trực tiếp tại trụ sở Sở Công Thương;
- Sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cung cấp .

### c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ gồm: Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại theo mẫu quy định;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công văn xác nhận hoặc không xác nhận.

h) Phí, lệ phí: Không quy định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: *Mẫu số 13 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP* - Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thương mại;
- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

- Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

Mẫu tờ khai đính kèm:

Mẫu số 13

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
NỘI DUNG TỔ CHỨC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI**

Kính gửi:.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính:

.....

Điện thoại: ..... Fax:..... Email:

.....

Người liên hệ:..... Điện thoại:

.....

Căn cứ vào công văn số..... ngày... tháng... năm... của Cục Xúc tiến thương mại (Sở Công Thương) xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại năm ..... tại....., (tên thương nhân) đề nghị thay đổi, bổ sung một số nội dung đã đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại như sau:

**Tên hội chợ/triển lãm thương mại:**

.....

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

.....

- Thời gian:

.....

- Địa điểm:

.....

- Chủ đề (nếu có):

.....

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

.....

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

.....

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có) .....

- Việc sử dụng danh nghĩa quốc gia Việt Nam hoặc danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có)

(Tên thương nhân) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tổ chức hội chợ/triển lãm thương mại trên theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, (tên thương nhân) sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới Quý Cục (Sở).

### **ĐẠI DIỆN CỦA THƯƠNG NHÂN**

*(Ký tên, ghi rõ chức danh và đóng dấu hoặc sử dụng chữ ký điện tử/chữ ký số theo quy định)*